

*Đông Sơn, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

Số:09/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2019, giữa:

Anh Cáp Đức D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: xã Đông H, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

Chị Lê Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: xã Đông K, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cáp Đức D và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Cáp Đức D và chị Lê Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con: Anh Cáp Đức D và chị Lê Thị H nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Cáp Lê Minh H, sinh ngày 27/10/2008. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu H cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh D tự nguyện đóng góp nuôi con chung cùng chị H là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng. Thời gian đóng góp nuôi con tính từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Anh Cáp Đức D và chị Lê Thị H thống nhất vợ chồng không có tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Cáp Đức D và chị Lê Thị H nhất vợ chồng không vay nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Cáp Đức D và chị Lê Thị H thống nhất thỏa thuận: Anh Cáp Đức D chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và buộc anh Cáp Đức D phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Cáp Đức D đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2017/0006608 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. Chấp nhận đã nộp đủ.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- UBND xã K, huyện Đông Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ)**

**Lê Thị Tố Như**